

Bản án số: 598/2018/HS-PT

Ngày 22 tháng 10 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Thành

Ông Nguyễn Văn Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Vi Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 384/2017/HSPT ngày 28 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Lê Minh N và đồng phạm phạm tội "Giết người" do có kháng cáo của các bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại và bị hại và đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

1. Lê Minh N, sinh năm 1995 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: C3, Trung đoàn 720, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; con ông Lê Minh Bộ và bà Nguyễn Thị Liên; bị bắt tạm giam từ ngày 18-02-2015 – (Vắng mặt).

2. Nguyễn Xuân N, sinh năm 1985 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: C3, Trung đoàn 720, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Xuân Lưu và bà Lê Thị Hoà; có vợ là Nguyễn Thị Chúc và 02 con; tiền sự: ngày 29-8-2014 Trưởng đồn C an T, C an

huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng dao gây thương tích cho người khác; bị bắt tạm giam từ ngày 18-02-2015 – Có mặt.

3. Nguyễn Viết H, sinh năm 1989 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: C1, Trung đoàn 720, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Đình Thiết và bà Trần Thị Loan; bị bắt tạm giam từ ngày 18-02-2015 – Có mặt.

4. Nguyễn Văn C, sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: C3, Trung đoàn 720, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn Thành và bà Lê Thị Cung; có vợ là Ngô Thị Hằng và 01 con; bị bắt tạm giam từ ngày 13-02-2017 đến ngày 11- 4 - 2017, tại ngoại – Có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1996 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của ông Đỗ Xuân Bảo:

- Ông Đỗ Kim B;

- Bà Phạm Thị H;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông

(Bà Hiền vắng mặt, ông Bằng có mặt).

2. Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo:

1. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết H: Luật sư Đ – Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông.

2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân N, bị cáo Nguyễn Văn C: Luật sư S – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/02/2015, Nguyễn Hùng Phú và Lê Minh N cùng ngồi uống nước tại quán Hương Rừng thuộc C2, Trung đoàn 720, xã T, huyện T thì gặp ông Thành và ông Luật (không rõ nhân thân có nhà ở tại Nông trường

719, xã T, huyện T). Ông Luật và Phú ngồi riêng nói chuyện, sau đó ông Luật chống tay lên bàn để đứng dậy do đó mặt bàn bị nghiêng tạo tiếng động mạnh, N tưởng ông Luật dùng tay đập bàn hù dọa đánh Phú nên lao tới đánh ông Luật thì được can ngăn. Lúc này, ông Luật sợ và bỏ chạy ra ngoài đường, ông Thành đứng lên chửi thề và lấy xe mô tô chở ông Luật ra về. Sau đó, N và Phú tiếp tục ngồi lại khoảng 10 phút thì thấy một nhóm thanh niên đi xe mô tô từ hướng Nông trường 719 đến tập trung tại sân phơi của Trung đoàn 720, cách quán Hương Rừng khoảng 30m. Qua ánh sáng đèn xe mô tô, N và Phú thấy nhóm thanh niên này cầm theo dao, kiếm nên nghĩ ông Luật tập hợp nhiều người đến để đánh mình. Lúc này, N và Phú trốn ra phía sau quán và gọi điện cho Nguyễn Xuân N, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Ty và Nguyễn Đức Tùng đến. Khoảng 05 phút sau, thì nhóm thanh niên tập trung trước đó bỏ đi, N và Phú đi về được khoảng 01 km thì gặp Niên, C, Ty và Tùng. Khi đó, Phú rủ cả nhóm đi sang Nông trường 719 để đánh nhau nhưng C và N can ngăn nên cả nhóm đi về.

Đến khoảng 21 giờ ngày 17/02/2015, Nguyễn Văn C và Nguyễn Viết H đang uống cà phê tại quán Hương Rừng thì gặp Lê Minh N, Nguyễn Xuân N, Nguyễn Đức Tùng, Nguyễn Văn Ty và Nguyễn Hùng Phú đến nên cả nhóm ghép bàn ngồi chung sau đó cùng nhau uống bia. Trong khi uống bia, Ni thấy có hai xe mô tô rồ ga đi qua trước quán nhưng không biết cụ thể do ai điều khiển (thực tế ông Đỗ Xuân B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 48B-214.93 chở ông Lê Đình N và Đỗ Xuân Bảo, ông Lê Văn Lam điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93F9-3891 chở anh Ma Văn Hưng và anh Phát đi từ Nông trường 719 đến xã Đắc Ru, huyện Đắc R'láp để chơi game). Ngay sau đó, Niên từ trong quán hô lớn “tụi nó kia, bọn 719 kia, lừa theo tụi nó” và chạy ra chỗ để xe, những người còn lại cũng chạy ra theo, Ni đưa cho Lê Minh N 01 con dao, Niên cầm con dao còn lại (do Niên đã mang theo trước đó) lên xe mô tô để Phú chở, Nguyễn Viết H điều khiển mô tô chở N ngồi giữa và C ngồi sau, còn Ty và Tùng đi mỗi người một xe theo sau xe Phú và H. Khi chạy được một đoạn đường thì xe của Phú chở Ni bị trượt ngã, xe của H chở C và N chạy vượt lên, Phú và Ni tiếp tục dựng xe chạy theo. Trong khi, ông B điều khiển xe mô tô chạy trước ở phía bên trái đường còn anh Lam điều khiển xe chạy sau phía bên phải đường cách nhau khoảng 10m, xe do H điều khiển chạy vượt lên bên trái xe ông Lam, ngay lập tức Lê Minh N cầm dao bằng tay phải chém về phía những người ngồi trên xe ông Lam nhưng không trúng ai. Sau đó, xe mô tô do ông Lam điều khiển bị trượt ngã nên H điều khiển xe tiếp tục đuổi theo xe của ông B, khi đuổi kịp H điều khiển xe chạy về bên phải, cách xe ông B khoảng 70cm, N cầm dao chém nhiều nhát trúng ông Bảo và ông B làm xe mô tô do ông B điều khiển ngã xuống mương nước bên trái đường, ông B và ông Lê Đình N bỏ chạy, còn ông Bảo vẫn ở gần vị trí xe bị ngã. Lúc này, H dừng xe để N và C nhảy xuống rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô thêm khoảng 10m, đến đỉnh dốc thì quay đầu xe lại.

Ngay khi xuống xe, N cầm dao đi trước tiến lại phía ông Bảo đang ngồi bên lề đường rồi cầm dao bằng tay phải chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào người ông Bảo, bị chém ông Bảo nói “em làm gì đâu mà các ông chém em” thì N nói: “Tại sao bảo dừng mà không dừng” rồi N bỏ đi. Khi C nhảy xuống xe do bị rơi dép nên đứng lại nhặt dép, H quay xe đi xuống thì thấy C đang đứng một mình nên chờ C đi về. Khi Niên, Phú, Tùng và Ty tới nơi và nhìn thấy N thì Niên hỏi “Tụi nó đâu rồi?”, N trả lời “Tao vừa chém nó 4 5 nhát, nó chạy hết rồi, thôi về đi” nên tất cả mọi người cùng ra về. Hậu quả ông Đỗ Xuân Bảo bị chết tại chỗ, ông Đỗ Xuân B bị thương.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 92/TT ngày 10/6/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận nguyên nhân tử vong của ông Đỗ Xuân Bảo là “Suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp do vết thương thấu tim, phổi”.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 110/TgT ngày 09/4/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận thương tích của anh Đỗ Xuân B là 09%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Xuân N, Nguyễn Viết H và Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”,

1.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Minh N 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2015.

1.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân N 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Giết người” và 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc Nguyễn Xuân N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2015.

1.3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Viết H 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giết người” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc Nguyễn Viết H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (Mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2015.

1.4. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giết người” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Buộc Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2017 đến ngày 11/4/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/6/2017 và 05/7/2017 bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/6/2017 bị cáo Nguyễn Viết H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do xin xem xét lại tình tiết của vụ án và vai trò của bị cáo.

Ngày 03/7/2017 bị cáo Nguyễn Xuân N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho rằng mức án nặng, chưa đúng với những tình tiết đã xảy ra.

Ngày 04/7/2017 bị cáo Lê Minh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (đơn được xác nhận của Giám thị trại giam ngày 05/7/2017).

Ngày 04/7/2017 ông Đỗ Kim B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh N (BL 715), giảm hình phạt cho Nguyễn Viết H, tăng hình phạt đối với Nguyễn Văn C (BL714).

Ngày 04/7/2017 bị hại Đỗ Xuân B kháng cáo đề nghị không truy tố bị cáo Nguyễn Viết H về tội danh “Cố ý gây thương tích” xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Viết H về tội “ Giết người” (BL713).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà đề nghị:

Chấp nhận việc rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh N của ông Đỗ Kim B. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo N.

Chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Xuân B, miễn hình phạt về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Viết H. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Đỗ Xuân B, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Giết người”.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Viết H, Nguyễn Xuân N và Nguyễn Văn C.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Kim B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Viết H.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H luật sư thống nhất với đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về việc miễn hình phạt về tội “Cố ý gây thương tích”, về tội “Giết người” bị cáo H không biết được mâu thuẫn giữa các bị cáo tại quán “Hương Rừng” đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bào chữa cho bị cáo C và Niên luật sư cho rằng theo quy định tại Điều 105, 108 Bộ luật tố tụng hình sự. Xem xét đình chỉ vụ án đối với Niên và C về tội “Cố ý gây thương tích”, xem xét lại tội “Giết người” đối với bị cáo Niên và C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong hạn luật định các bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Lê Minh N có đơn xin rút lại đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đã đi chấp hành hình phạt theo Quyết định thi hành án số 90/2017/QĐ –CA ngày 07/11/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, ông Đỗ Kim B rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Minh N nên đình chỉ xét xử phúc thẩm bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo N,

[2] Về nội dung:

Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân N, Nguyễn Văn C và Nguyễn Viết H; người đại diện cho bị hại ông Đỗ Kim B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo Nguyễn Xuân N và Nguyễn Văn C đều biết sự việc mâu thuẫn xảy ra vào khoảng 20 giờ ngày 16/02/2015 tại quán Hương Rừng giữa Lê Minh N và Nguyễn Hùng Phú với nhóm thanh niên cư trú tại Nông trường 719, xã Đắk Ngo, huyện T. Nguyễn Đức Tùng và Nguyễn Văn Ty cũng biết rõ sự việc do được Phú gọi điện thoại đến. Trước khi đến quán Hương Rừng ngày 17/02/2015, bị cáo Niên đã chuẩn bị sẵn hai con dao mang theo và khi phát hiện có nhóm thanh niên Nông trường 719 đi qua quán Hương Rừng, Niên đã tri hô

để mọi người trong nhóm của bị cáo đuổi theo và đưa cho bị cáo Lê Minh N 01 con dao. Riêng bị cáo H không chứng kiến sự việc mâu thuẫn xảy ra vào tối hôm trước, song vẫn tích cực cùng các bị cáo N, C, Niên và các đối tượng khác đuổi theo những người bị hại.

Khi đuổi kịp nhóm người bị hại, bị cáo N đã trực tiếp sử dụng con dao lưỡi dài 28cm, dày 0,4cm, rộng 6,1cm cán bằng gỗ dài 11cm chém gây ra thương tích đối với ông Đỗ Xuân B 09% và chém nhiều nhát vào người ông Đỗ Xuân Bảo, hậu quả làm ông Bảo bị tử vong do suy tuần hoàn, suy hô hấp cấp bởi vết thương thấu tim, phổi.

Như vậy, bị cáo N là người trực tiếp gây ra cái chết của ông Bảo và gây ra thương tích đối với ông B; bị cáo Niên là người chuẩn bị trước hung khí, khởi xướng và hô hào các bị cáo khác cùng tham gia; bị cáo H giúp sức với vai trò tích cực khi sử dụng xe mô tô chở bị cáo N và C đuổi theo người bị hại; bị cáo C tham gia với vai trò giúp sức hạn chế hơn so với bị cáo H,

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lê Minh N về tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Viết H, Nguyễn Xuân N và Nguyễn Văn C về tội “Giết người” và “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 93 và Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự hung hãn, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác là phạm tội có tính chất côn đồ, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 và điểm a, i khoản Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo, hậu quả gây ra; đã xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo đã xử phạt bị cáo Lê Minh N 19 năm tù về tội “Giết người”; bị cáo Nguyễn Xuân N 16 năm tù về tội “Giết người” và 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo Niên phải chấp hành hình phạt chung là 17 năm tù; bị cáo Nguyễn Viết H 09 năm 6 tháng tù về tội “Giết người” và 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo H phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm tù; với bị cáo Nguyễn Văn C 07 năm 6 tháng tù về tội “Giết người”, 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt của hai, tội bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm tù, là tương xứng.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Xuân N, Nguyễn Viết H và Nguyễn Văn C; tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận.

Xét kháng cáo của người bị hại ông Đỗ Xuân B:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm người bị hại là anh Đỗ Xuân B đã có đơn rút yêu cầu khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo N. Không rút yêu cầu khởi tố vụ án “Cố ý gây thương tích”. Do vậy không có căn cứ đình chỉ vụ án đối với các bị cáo khác. Ngày 26-5-2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã ban hành quyết định số: 01/2017/HSST-QĐ đình chỉ vụ án đối với bị cáo N về tội danh trên. Quyết định này đã có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của người bị hại Đỗ Xuân B đề nghị miễn truy tố Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”: Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Đỗ Xuân B chỉ đề nghị miễn truy tố bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”, không rút yêu cầu khởi tố vụ án nên Đại diện viện kiểm sát đề nghị miễn hình phạt đối với bị cáo H. Do đó, Hội đồng xét xử không đình chỉ xét xử đối với bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng do bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn truy tố, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Xét kháng cáo của ông Đỗ Kim B yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C nhưng không đưa ra được tình tiết tăng nặng nào mới nên không có cơ sở xem xét. Đối với yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Viết H nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở xem xét.

Trong vụ án này cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm: Trong thông báo về việc kháng cáo (BL720) không đề cập đến kháng cáo của bị hại Đỗ Xuân B, khi bị cáo Lê Minh N rút lại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng vẫn còn kháng cáo của ông Đỗ Kim B xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N nhưng đã ban hành Quyết định thi hành án đối với bị cáo N,

Từ những phân tích trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 348, điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356, điểm a khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận việc rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Minh N của ông Đỗ Kim B. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Minh N. Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 20/6/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Lê Minh N,

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Xuân N, bị cáo Nguyễn Viết H, bị cáo Nguyễn Văn C, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của ông Đỗ Kim B cho bị cáo Nguyễn Viết H và kháng cáo tăng hình phạt của ông Đỗ Kim B đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Đỗ Xuân B về việc miễn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Sửa bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân N, Nguyễn Viết H và Nguyễn Văn C phạm tội “Giết người” và tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Xuân N 16 (Mười sáu) năm tù về tội “Giết người” và 01 (Một) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo Nguyễn Xuân N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 17 (Mười bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2015.

1.2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 29, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Miễn miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Viết H về tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt Nguyễn Viết H 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giết người”. Bị cáo Nguyễn Viết H phải chấp hành hình phạt là 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 18/02/2015.

1.3. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Giết người” và 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2017 đến ngày 11/4/2017.

1.4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân N và Nguyễn Viết H và bị cáo Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1).
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông (2);
- Công an tỉnh Đắk Nông (1);
- Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Nông (1);
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông (1);
- Bị cáo tạm giam do Trại tạm giam CA tỉnh Đắk Nông tổng đạt (3);
- Bị cáo tại ngoại (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu văn thư / hồ sơ (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Tuấn